

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XÂY LẮP FUJI VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XÂY LẮP FUJI VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: FUJI VIETNAM TRADING AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: FUJI TRACO.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0106269610

3. Ngày đăng ký thành lập: 12/08/2013

4. Địa chỉ trụ sở chính: Khu A Tòa nhà TĐL, số 22 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
4.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
5.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng;)	4329
6.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
7.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
8.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
9.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ (Chi tiết: - Xây dựng công trình đường bộ)	4210
10.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Chi tiết: - Bán buôn sắt thép)	4662
11.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (Chi tiết: - Bán buôn: Xi măng; Gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Kính xây dựng; Sơn, véc ni; Gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh;)	4663

12.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
13.	Bốc xếp hàng hóa ((Không bao gồm bốc xếp hàng hóa tại cảng hàng không))	5224
14.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
15.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (Chi tiết: - Tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng công trình (chỉ hoạt động khi có đủ năng lực theo quy định của pháp luật và trong phạm vi chứng chỉ hành nghề đã đăng ký kinh doanh); - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; - Tư vấn thẩm tra dự án đầu tư xây dựng công trình (trong phạm vi chứng chỉ hành nghề))	7110
16.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp; - Xây dựng các công trình: Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa công; Đập và đê. - Xây dựng đường hầm ; - Xây dựng các công trình thể thao ngoài trời.)	4290
17.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu (Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kiểm toán, chứng khoán, bảo hiểm))	6619
18.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh (Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim, Xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi; Kính xây dựng; Sơn, màu, véc ni; Gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh;)	4752
19.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác (Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng;)	7730
20.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh. (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật))	8299
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
23.	Phá dỡ	4311
24.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622

25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị vật liệu điện: tổ máy phát điện, máy phát điện, động cơ điện, máy biến thế, dây điện)	4659
-----	---	------

Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam:

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

Tổng số cổ phần: 0

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Vốn pháp định: 0 VNĐ

9. Danh sách cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (chứng thực cá nhân) đối với cá nhân; MSD N đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	LÊ VĂN TRUYỀN	Đội 3, Xã Tiên Điền, Huyện Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	450.000	4.500.000.000	90	183773196	
			Tổng số	450.000	4.500.000.000	90		
2	KIỀU HÙNG PHI	Tổ 6, Phường Nam Hồng, Thị xã Hồng Lĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	5	183666328	
			Tổng số	25.000	250.000.000	5		
3	LÊ THỊ DUNG	Đội 3, Xã Tiên Điền, Huyện Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	5	183723924	
			Tổng số	25.000	250.000.000	5		

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: KIỀU HÙNG PHI

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Ngày sinh: *03/07/1990*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy chứng thực cá nhân: *Giấy chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *183666328*

Ngày cấp: *14/01/2013*

Nơi cấp: *Công an Tỉnh Hà Tĩnh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tổ 6, Phường Nam Hồng, Thị xã Hồng Lĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Tổ 6, Phường Nam Hồng, Thị xã Hồng Lĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội